

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ

Số: 570 /ĐHCT-ĐT

V/v sinh viên tốt nghiệp chương trình chất lượng cao thi ngoại ngữ đầu vào trong tuyển sinh thạc sĩ và tiến sĩ tại Trường Đại học Cần Thơ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Cần Thơ, ngày 20 tháng 3 năm 2021

Kính gửi:

- Lãnh đạo đơn vị đào tạo chương trình chất lượng cao;
- Cố vấn học tập chương trình chất lượng cao;
- Sinh viên chương trình chất lượng cao.

Dể có thể đáp ứng yêu cầu đạt chuẩn đầu ra về ngoại ngữ của chương trình đào tạo chất lượng cao và đồng thời đáp ứng các quy định hiện hành về tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ và tiến sĩ, Trường đề nghị sinh viên thuộc chương trình chất lượng cao có kế hoạch tiếp tục học trình độ thạc sĩ và tiến sĩ sau khi tốt nghiệp đại học quan tâm các quy định liên quan đến năng lực ngoại ngữ đầu vào trong tuyển sinh sau đại học như sau:

1. Thông tư 15/2014/TT-BGDDT ngày 15 tháng 5 năm 2014 ban hành quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo có quy định tại Khoản 3, Điều 5 về các môn thi tuyển sinh trình độ thạc sĩ như sau:

"Thí sinh có năng lực ngoại ngữ đúng với yêu cầu môn thi ngoại ngữ của cơ sở đào tạo thuộc một trong các trường hợp sau được miễn thi môn ngoại ngữ:

a) Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài, được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định hiện hành;

b) Có bằng tốt nghiệp đại học chương trình tiên tiến theo Đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường đại học của Việt Nam hoặc bằng kỹ sư chất lượng cao (PFIEV) được ủy ban bằng cấp kỹ sư (CTI, Pháp) công nhận, có đối tác nước ngoài cùng cấp bằng;

c) Có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài;

d) Có chứng chỉ trình độ ngoại ngữ được quy định tại Điểm b, Khoản 2, Điều 27 Quy chế này hoặc tương đương (Phụ lục II kèm theo Thông tư số 15/2014/TT-BGDDT) trong thời hạn 2 năm từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày đăng ký dự thi, được cấp bởi một cơ sở được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép hoặc công nhận. Thủ trưởng cơ sở đào tạo phải thẩm định và chịu trách nhiệm về tính xác thực của chứng chỉ ngoại ngữ trước khi công nhận tương đương theo Phụ lục II.".

Điểm b, Khoản 2, Điều 27 của Thông tư 15/2014/TT-BGDDT quy định như sau: *"Đạt trình độ ngoại ngữ do thủ trưởng cơ sở đào tạo quy định theo đề nghị của hội đồng khoa học đào tạo nhưng tối thiểu phải từ bậc 3/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương (Phụ lục II kèm theo Thông tư số 15/2014/TT-BGDDT).".*

2. Thông tư 08/2017/TT-BGDDT ngày 04 tháng 4 năm 2017 ban hành quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo có quy định tại Điều 5 về điều kiện dự tuyển trình độ tiến sĩ như sau:

"Người dự tuyển là công dân Việt Nam phải có một trong những văn bằng, chứng chỉ minh chứng về năng lực ngoại ngữ sau:

- *Ms: vF.3041.* 
- *Ms: K-3041* 
02/4/2021

a) *Bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng thạc sĩ do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp cho người học toàn thời gian ở nước ngoài mà ngôn ngữ sử dụng trong quá trình học tập là tiếng Anh hoặc tiếng nước ngoài khác;*

b) *Bằng tốt nghiệp đại học các ngành ngôn ngữ nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp;*

c) *Chứng chỉ tiếng Anh TOEFL iBT từ 45 trở lên hoặc Chứng chỉ IELTS (Academic Test) từ 5.0 trở lên do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển;*

d) *Người dự tuyển đáp ứng quy định tại điểm a khoản này khi ngôn ngữ sử dụng trong thời gian học tập không phải là tiếng Anh; hoặc đáp ứng quy định tại điểm b khoản này khi có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài không phải là tiếng Anh; hoặc có các chứng chỉ tiếng nước ngoài khác tiếng Anh ở trình độ tương đương (quy định tại Phụ lục II kèm theo Thông tư số 08/2017/TT-BGDDT) theo quy định tại điểm c khoản này do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển thì phải có khả năng giao tiếp được bằng tiếng Anh trong chuyên môn (có thể diễn đạt những vấn đề thuộc lĩnh vực chuyên môn cho người khác hiểu bằng tiếng Anh và hiểu được người khác trình bày những vấn đề chuyên môn bằng tiếng Anh).*

d) *Người dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ ngành ngôn ngữ Anh phải có chứng chỉ tiếng nước ngoài khác tiếng Anh ở trình độ tương đương (quy định tại Phụ lục II kèm theo Thông tư số 08/2017/TT-BGDDT) theo quy định tại điểm c khoản này do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển; hoặc đáp ứng quy định tại điểm a khoản này khi ngôn ngữ sử dụng trong thời gian học tập không phải là tiếng Anh; hoặc đáp ứng quy định tại điểm b khoản này khi có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài không phải là tiếng Anh.”.*

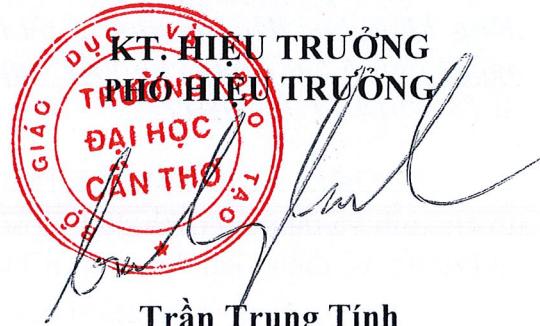
Các quy định nêu trên được áp dụng bổ sung cho quy định có liên quan đến thi ngoại ngữ đầu vào trong tuyển sinh đào tạo sau đại học thuộc Khoản 2, Điều 16 của Quyết định số 3203/QĐ-DHCT, ngày 09 tháng 9 năm 2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Cần Thơ về việc ban hành Quy định về đào tạo chất lượng cao trình độ đại học của Trường Đại học Cần Thơ. Như vậy, sinh viên chương trình chất lượng cao có kế hoạch tiếp tục học lên trình độ thạc sĩ và tiến sĩ tại Trường Đại học Cần Thơ chú ý lựa chọn loại chứng chỉ ngoại ngữ cần tích lũy để có thể vừa đáp ứng những quy định miễn thi ngoại ngữ đầu vào trong tuyển sinh sau đại học của Thông tư 15/2014/TT-BGDDT và Thông tư 08/2017/TT-BGDDT, đồng thời đạt chuẩn đầu ra về ngoại ngữ theo quy định của chương trình đào tạo chất lượng cao.

Ban Giám hiệu đề nghị Trưởng các đơn vị đào tạo có liên quan triển khai văn bản này đến cổ vấn học tập và sinh viên các lớp thuộc chương trình chất lượng cao.

Những vấn đề liên quan đến tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ và tiến sĩ, đề nghị liên hệ Văn phòng Khoa Sau đại học (email: ksdh@ctu.edu.vn; điện thoại: 0292 3734 401). /

Noi nhận:

- Như kính gửi;
- Khoa Sau đại học;
- Lưu: VT, PĐT.



Trần Trung Tính

PHỤ LỤC II

BẢNG THAM CHIỀU QUY ĐỔI MỘT SỐ CHỨNG CHỈ NGOẠI NGỮ TƯƠNG ĐƯƠNG CẤP ĐỘ 3/6 KHUNG NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ 6 BẬC DÙNG CHO VIỆT NAM ÁP DỤNG TRONG ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ
(kèm theo Thông tư số 15/2014/TT-BGDDT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Tiếng Anh

Cấp độ (CEFR)	IELTS	TOEFL	TOEIC	Cambridge Exam	BEC	BULATS	Khung Châu Âu
3/6 (Khung VN)	4.5	450 PBT 133 CBT 45 iBT	450	Preliminary PET	Business Preliminary	40	B1

(Các điểm số nêu trên là điểm tối thiểu cần đạt được)

Một số tiếng khác

Cấp độ (CEFR)	tiếng Nga	tiếng Pháp	tiếng Đức	tiếng Trung	tiếng Nhật
3/6 (Khung VN)	TRKI 1	DELF B1 TCF niveau 3	B1 ZD	HSK cấp độ 3	JLPT N4

Ghi chú: Đối với một số chứng chỉ quốc tế không thông dụng khác, cơ sở đào tạo cần gửi đến Bộ Giáo dục và Đào tạo cho ý kiến về việc quy đổi tương đương.

PHỤ LỤC II

BẢNG THAM CHIỀU CÁC CHỨNG CHỈ TIẾNG NƯỚC NGOÀI

(kèm theo Thông tư số 08/2017/TT-BGDDT ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

STT	Chứng chỉ	Trình độ
1	TOEFL iBT	45 - 93
2	IELTS	5 - 6.5
3	Cambridge examination	CAE 45-59 PET Pass with Distinction
4	CIEP/Alliance française diplomas	TCF B2 DELF B2 Diplôme de Langue
5	Goethe -Institut	Goethe- Zertifikat B2 Zertifikat Deutsch für den Beruf (ZDFB)
6	TestDaF	TDN3- TDN4
7	Chinese Hanyu Shuiping Kaoshi (HSK)	HSK level 4
8	Japanese Language Proficiency Test (JLPT)	N2
9	TPKI - Тест по русскому языку как иностранному	TPKI-2

